

Số: 111 /2018/QĐST- HNGĐ

*Hương Sơn, ngày 28 tháng 12 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115 /2018 / TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc “*Ly hôn*” giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Đào Văn K, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Khối 15, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

*Bị đơn:* Chị Vũ Thị Thùy D, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Khối 15, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Văn K và chị Vũ Thị Thùy D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung:* Anh Đào Văn K và chị Vũ Thị Thùy D không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung:* Anh Đào Văn K và chị Vũ Thị Thùy D không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Anh Đào Văn K tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005471 ngày 12 tháng 12 năm 2018. Trả lại cho anh Đào Văn K số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Mạnh Cường**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯƠNG SƠN  
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 65/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hương Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2018*  
**QUYẾT ĐỊNH**

## **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc “Ly hôn” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Thơm, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Thôn Kim Cương 1, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh;

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Trọng Ánh, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Số nhà 99, đường Nguyễn Hữu Cánh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018;

### **XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Thơm và anh Nguyễn Trọng Ánh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung:* Chị Đinh Thị Thơm và anh Nguyễn Trọng Ánh không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung:* Chị Đinh Thị Thơm và anh Nguyễn Trọng Ánh không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Đinh Thị Thơm tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004512 ngày 02 tháng 7 năm 2018. Trả lại cho chị Đinh Thị Thơm số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;

**THẨM PHÁN**

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Kim 1 (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

**Cường**

**Nguyễn Mạnh**